

UBND HUYỆN GIA LỘC
PHÒNG LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /LĐTBXH
V/v rà soát chỉ tiêu điều dưỡng
năm 2022

Gia Lộc, ngày 08 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Thực hiện công văn số 219/SLĐTBXH – NCC ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương về việc rà soát, đăng ký chỉ tiêu điều dưỡng năm 2022; Căn cứ phần mềm quản lý điều dưỡng do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương đang quản lý.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn rà soát số lượng, nhu cầu Người có công, thân nhân người có công đến niên hạn điều dưỡng, phục hồi sức khỏe năm 2022 theo số lượng dự kiến kèm theo (*Có biểu dự kiến số lượng kèm theo*). Tổng hợp đăng ký về Phòng Lao động và Xã hội huyện, cụ thể như sau:

- Tổng số đăng ký điều dưỡng năm 2022:.....người; trong đó:
- + Điều dưỡng tập trung trong tỉnh: người.
- + Điều dưỡng tập trung tại tỉnh ngoài: người.
- + Điều dưỡng tại gia đình: người.

(*Có biểu mẫu kèm theo*)

Kết quả rà soát, tổng hợp đề nghị gửi về Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện trước ngày 12/02/2020 để tổng hợp báo cáo Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh làm căn cứ phân bổ, giao chỉ tiêu điều dưỡng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Kg;
- Lưu.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thu

UBND HUYỆN GIA LỘC
PHÒNG LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG
CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐƯỢC ĐIỀU DƯỠNG
NĂM 2022**

TT	Xã, Thị trấn	Tổng	Tập trung			Điều dưỡng tại gia đình
			Tổng	Trong tỉnh	Ngoài tỉnh	
1	TT Gia Lộc	103	50	40	10	53
2	Đoàn Thượng	41	19	15	4	22
3	Đồng Quang	47	21	17	4	26
4	Đức Xương	37	16	13	3	21
5	Gia Tân	34	15	12	3	19
6	Gia Khánh	27	12	9	3	15
7	Gia Lương	66	30	25	5	36
8	Hồng Hưng	48	22	18	4	26
9	Hoàng Diệu	32	14	11	3	18
10	Lê Lợi	24	12	9	3	12
11	Nhật Tân	27	13	10	3	14
12	Phạm Trấn	39	18	14	4	21
13	Quang Minh	40	18	14	4	22
14	Thống Nhất	33	14	11	3	19
15	Thống Kênh	32	14	11	3	18
16	Toàn Thắng	43	20	16	4	23
17	Tân Tiến	27	12	9	3	15
18	Yết Kiêu	94	45	36	9	49
	TỔNG CỘNG	794	365	290	75	429

Ghi chú:

Ngoài dự kiến số lượng trên, nếu xã, thị trấn nào còn thiếu, tiếp tục lập danh sách và có báo cáo bằng văn bản về Phòng.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, TT:

TỔNG HỢP CHỈ TIÊU ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2022

TT	Hình thức điều dưỡng	Tổng số	Trong đó	
			1 năm /lần	2 năm/lần
1	Điều dưỡng tập trung trong tỉnh			
2	Điều dưỡng tập trung tại tỉnh ngoài			
3	Điều dưỡng tại gia đình			
	Cộng:			

Người lập

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ:

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN NCC ĐỀ NGHỊ ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2022
(Tại gia đình)

STT	ID	Họ và tên	Năm sinh	Địa Chỉ	Đối tượng	Tỷ lệ %	Năm điều dưỡng liền kề	Ghi chú
	A	Đối tượng điều dưỡng 01 năm/lần						
	B	Đối tượng điều dưỡng 02 năm/lần						

..... ngàytháng 2 năm 2022

Người lập

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, TT

- * Lưu ý*
- Cột loại đối tượng ghi 1 năm/lần hoặc 02 năm/lần;
 - Cột đối tượng:
 - + Thương binh trên 81% ghi TBT, Thương binh dưới 81% ghi TBD;
 - + Bệnh binh trên 81% ghi BBT, Bệnh binh dưới 81% ghi BBD;
 - + CDHH trên 81% ghi CDHHT, CDHH dưới 81% ghi CDHHD;
 - + Thân nhân liệt sĩ ghi TNLS;
 - + Mẹ Việt Nam anh hùng ghi MVNAH;
 - + Thân nhân 2 liệt sĩ TN2LS;
 - + Cán bộ Tiên Khởi nghĩa ghi TKN; Lão thành cách mạng ghi LTCM.

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ:

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN NCC ĐỀ NGHỊ ĐIỀU DƯỠNG NĂM 2022
(Tập trung)

STT	ID	Họ và tên	Năm sinh	Địa Chỉ	Đối tượng	Tỷ lệ %	Năm điều dưỡng liên kê	Ghi chú
	A	Đối tượng điều dưỡng 01 năm/lần						
	B	Đối tượng điều dưỡng 02 năm/lần						

Người lập

..... ngàytháng 2 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, TT

- * Lưu ý*
- Cột loại đối tượng ghi 1 năm/lần hoặc 02 năm/lần;
 - Cột đối tượng:
 - + Thương binh trên 81% ghi TBT, Thương binh dưới 81% ghi TBD;
 - + Bệnh binh trên 81% ghi BBT, Bệnh binh dưới 81% ghi BBD;
 - + CDHH trên 81% ghi CDHHT, CDHH dưới 81% ghi CDHHD;
 - + Thân nhân liệt sĩ ghi TNLS;
 - + Mẹ Việt Nam anh hùng ghi MVNAH;
 - + Thân nhân 2 liệt sĩ TN2LS;
 - + Cán bộ Tiền Khởi nghĩa ghi TKN; Lão thành cách mạng ghi LTCM.

